

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1089 /CTDTH-TTHT
V/v ủy quyền cho chi nhánh xuất
hóa đơn, kê khai nộp thuế.

Đồng Tháp, ngày 3 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Công ty CP Thủy sản số 4.

Địa chỉ: 320 Hưng Phú, Phường 9, Quận 8, thành
phố Hồ Chí Minh.

Ngày 26/6/2024, Cục Thuế nhận được văn bản số 025-CV/TS4-24 ngày
24/6/2024 của Công ty CP Thủy sản số 4 V/v ủy quyền xuất hóa đơn GTGT.

Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp có ý kiến như sau:

- Tại Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính
phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, quy định:

“Điều 4. Nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ

...

7. Người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ là doanh nghiệp, tổ chức kinh
tế, tổ chức khác được ủy nhiệm cho bên thứ ba lập hóa đơn điện tử cho hoạt
động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Hóa đơn được ủy nhiệm cho bên thứ ba
lập vẫn phải thể hiện tên đơn vị bán là bên ủy nhiệm. Việc ủy nhiệm phải được
xác định bằng văn bản giữa bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm thể hiện đầy đủ
các thông tin về hóa đơn ủy nhiệm (mục đích ủy nhiệm; thời hạn ủy nhiệm;
phương thức thanh toán hóa đơn ủy nhiệm) và phải thông báo cho cơ quan thuế
khi đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử. Trường hợp hóa đơn ủy nhiệm là hóa đơn
điện tử không có mã của cơ quan thuế thì bên ủy nhiệm phải chuyển dữ liệu hóa
đơn điện tử đến cơ quan thuế thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ. Bộ Tài chính
hướng dẫn cụ thể nội dung này.”

- Tại Điều 3 Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài
chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6
năm 2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, quy định:

“Điều 3. Ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử

1. Nguyên tắc ủy nhiệm lập hóa đơn

a) Người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ là doanh nghiệp, tổ chức kinh
tế, tổ chức khác được quyền ủy nhiệm cho bên thứ ba là bên có quan hệ liên kết
với người bán, là đối tượng đủ điều kiện sử dụng hóa đơn điện tử và không
thuộc trường hợp ngừng sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Điều 16
Nghị định số 123/2020/NĐ-CP để lập hóa đơn điện tử cho hoạt động bán hàng
hóa, dịch vụ. Quan hệ liên kết được xác định theo quy định của pháp luật về
quản lý thuế;

b) Việc ủy nhiệm phải được lập bằng văn bản (hợp đồng hoặc thỏa thuận) giữa bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm;

c) Việc ủy nhiệm phải thông báo cho cơ quan thuế khi đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử;

d) Hóa đơn điện tử do tổ chức được ủy nhiệm lập là hóa đơn điện tử có mã hoặc không có mã của cơ quan thuế và phải thể hiện tên, địa chỉ, mã số thuế của bên ủy nhiệm và tên, địa chỉ, mã số thuế của bên nhận ủy nhiệm;

đ) Bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm có trách nhiệm niêm yết trên website của đơn vị mình hoặc thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng để người mua hàng hóa, dịch vụ được biết về việc ủy nhiệm lập hóa đơn. Khi hết thời hạn ủy nhiệm hoặc chấm dứt trước thời hạn ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử theo thỏa thuận giữa các bên thì bên ủy nhiệm, bên nhận ủy nhiệm hủy các niêm yết, thông báo trên website của đơn vị mình hoặc thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng về việc ủy nhiệm lập hóa đơn;

e) Trường hợp hóa đơn ủy nhiệm là hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế (sau đây gọi là hóa đơn điện tử không có mã) thì bên ủy nhiệm phải chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp hoặc thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ để chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp;

g) Bên nhận ủy nhiệm có trách nhiệm lập hóa đơn điện tử ủy nhiệm theo đúng thực tế phát sinh, theo thỏa thuận với bên ủy nhiệm và tuân thủ nguyên tắc tại khoản 1 Điều này.

2. Hợp đồng ủy nhiệm hoặc thỏa thuận ủy nhiệm

a) Hợp đồng ủy nhiệm hoặc thỏa thuận ủy nhiệm phải thể hiện đầy đủ các thông tin về bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm (tên, địa chỉ, mã số thuế, chứng thư số); thông tin về hóa đơn điện tử ủy nhiệm (loại hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, ký hiệu mẫu số hóa đơn); mục đích ủy nhiệm; thời hạn ủy nhiệm; phương thức thanh toán hóa đơn ủy nhiệm (ghi rõ trách nhiệm thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ trên hóa đơn ủy nhiệm);

b) Bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm có trách nhiệm lưu trữ văn bản ủy nhiệm và xuất trình khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

3. Thông báo với cơ quan thuế về việc ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử


a) Việc ủy nhiệm được xác định là thay đổi thông tin đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP. Bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm sử dụng Mẫu số 01ĐKTD/HĐĐT ban hành kèm theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP để thông báo với cơ quan thuế về việc ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử, bao gồm cả trường hợp chấm dứt trước thời hạn ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử theo thỏa thuận giữa các bên;

b) Bên ủy nhiệm điền thông tin của bên nhận ủy nhiệm, bên nhận ủy nhiệm điền thông tin của bên ủy nhiệm tại Mẫu số 01ĐKTD/HĐĐT ban hành kèm theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP như sau:

- Đối với bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm tại Phần 5 “Danh sách chứng thư số sử dụng” điền thông tin đầy đủ chứng thư số sử dụng của cả hai bên;

- Đối với bên nhận ủy nhiệm tại cột 5 Phần 6 “Đăng ký ủy nhiệm lập hóa đơn” điền thông tin tên, tổ chức ủy nhiệm và mã số thuế của bên ủy nhiệm.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty Thủy sản số 4 ủy nhiệm cho Chi nhánh Công ty CP Thủy sản số 4 – Đồng Tâm lập hóa đơn điện tử thì phải thực hiện đúng theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ và Điều 3 Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính.

Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp thông báo đến Công ty CP Thủy sản số 4 biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Cục Thuế;
- Phòng NV-DT-PC;
- Phòng TTKT1; TTKT2;
- Website Cục Thuế;
- Lưu : VT, TTHT.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đoàn Hữu Hiếu